

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 188

CẢNH ĐỨC TRUYỀN
ĐĂNG LỤC

SỐ 2076
(QUYỂN 11 - 30)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 2076

CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC

QUYỂN 11

Thiền sư Hoài Nhượng trong đời thứ 4 có 89 vị.

- Đệ tử nối pháp của Thiền sư Thiền sư Linh Hựu ở Qui Sơn Đàm Châu có 34:

1. Thiền sư tuệ Tịch Ngưỡng Sơn ở Viên Châu.
2. Thiền sư Trí Nhân ở chùa Hương Nghiêm Đặng Châu
3. Thiền sư Pháp Đoan ở chùa Diên Khánh Tương Châu
4. Thiền sư Hồng nhân ở Kính Sơn Hàng châu
5. Thiền sư Linh Vân ở Chí Cẩn Phước Châu
6. Hòa thượng Ứng Thiên ở Ích Châu
7. Thiền sư Từ tuệ ở Cửu Phong Phước Châu
8. Hòa thượng Mễ ở Kinh triệu
9. Hoắc Sơn Hòa thượng ở Tương Châu
10. Vương Kính Sơ Thượng Thị ở Tương Châu
(10 vị trên đây thấy có ghi lục)
11. Hòa thượng ở Song Phong Phước Châu
12. Thiền sư Viên Giám ở Trường Diên
13. Thiền sư Chí Hòa
14. Thiền sư Đạo Phương ở Tây Sơn Hồng Châu
15. Thiền sư Như Chân ở Qui Sơn
16. Thiền sư Nguyên Thuận ở Tinh Châu
17. Thiền sư Sùng Hạo ở phủ Hưng Nguyên
18. Thiền sư Toàn Thâm ở Ngạc Châu

19. Thiền sư Thần Kiếm ở Tung Sơn
 20. Thiền sư Hoằng Tấn ở Hứa Châu
 21. Thiền sư Văn Lập ở Dư Hàng
 22. Thiền sư Quang Tượng ở Việt Châu
 23. Thiền sư Văn Ước ở Tô Châu
 24. Thiền sư Trí Mẫn ở Thượng Nguyên
 25. Thiền sư Pháp Lãng ở Kim Châu
 26. Thiền sư Siêu Đạt ở núi Huỳnh hạc Ngạc Châu
 27. Thiền sư Tùng Ước ở Bạch Lộ
 28. Thiền sư Phục ở Tây Đường,
 29. Thiền sư Linh Không ở Ôn Châu
 30. Thiền sư Giản ở Đại Qui
 31. Thiền sư Trí Lãng ở Kinh Nam
 32. Thiền sư Phổ Nhuận ở Qui Sơn
 33. Thiền sư Pháp Chân ở Qui Sơn
 34. Hòa thượng Hắc Sơn
 35. Trừ Châu Định Sơn Thiền sư ở Thần Anh
 36. Hòa thượng Sương Sơn
 37. Hòa thượng Nam Nguyên
 38. Thiền sư Xung Dật ở Qui Sơn
 39. Thiền sư Ngạn ở Qui Sơn
 40. Thiền sư Pháp ở núi Tam Giác-Kỳ Châu
 41. Thiền sư Chí Thuyên ở Đặng Châu
 42. Thiền sư Hoằng Khuê ở Kinh Châu
 43. Thiền sư Đạo Khoáng ở Nham Bối
- (33 vị trên không có cơ duyên ngữ cú không ghi lục).
- * Đệ tử nối pháp pháp Thiền sư Đại An ở Phước Châu có 10 vị.
1. Thiền sư Pháp Chân ở Đại Tùy Ích Châu
 2. Thiền sư Như Mẫn ở Linh Thọ Thiều Châu
 3. Thiền sư Sư Giải ở Thọ Sơn Phước Châu
 4. Hòa thượng Nhiêu Sơn ở Nhiêu Châu
 5. Đại sư tuệ Nhật Sùng Phước ở Phủ Điền Tuyên Cha
 6. Hòa thượng Phù Giang ở Thai Châu
 7. Lộ Châu thượng ở Lục Thủy Hòa
 8. Thiền sư Viên ở viện Văn Thù Quảng Châu
- (8 vị trên đây có ghi lục)
9. Thiền sư Linh dương ở Ôn Châu
 10. Hòa thượng Chỉ Y ở Hồng Châu

(2 vị trên đây không có cơ duyên ngữ cú không ghi lục)

* Đệ tử nối pháp pháp ngài Đại sư Giám Tông ở Kính Sơn Hàng Châu có 3 vị.

1. Thiền sư ở núi Hàm Khải Thiên Đồng Minh Châu
2. Thiền sư Hành Chân ở Bối Sơn
3. Thiền sư Hành Mãn ở núi Đại Từ Hàng Châu

(3 vị trên đây không có cơ duyên ngữ cú không ghi lục)

* Đệ tử nối pháp pháp Thiền sư Tùng thẩm ở viện Đông Triệu Châu có 13 vị.

1. Tôn giả Nghiêm Dương ở Tân Hưng Hồng Châu
2. Thiền sư tuệ Giác ở viện Quang Hiếu Dương Châu,
3. Thiền sư Phụng ở viện Quốc Thanh Lung Châu
4. Thiền sư Tùng Lãng ở Mộc Trần Vụ Châu
5. Thiền sư Tân Kiến ở Vụ Châu
6. Hòa thượng Đa Phước ở Hàng Châu
7. Hòa thượng Tây Mục ở Ích Châu

(7 vị trên đây có ghi lục)

8. Hòa thượng ở núi Ma Cốc Đàm Châu
9. Thiền sư Định Ngạc ở viên Quán Âm
10. Hòa thượng ở núi Minh Bình Tuyên châu
11. Đạo giả Miễn ở Thái Nguyên
12. Yến Vương ở U Châu
13. Triệu Vương ở Trấn Châu

(6 vị trên đây không có cơ duyên ngữ cú không ghi lục)

* Đệ tử nối pháp của Thiền sư Lợi Tung ở núi Tử Hồ-Cù Châu có 4 vị.

1. Hòa thượng Thắng Quang ở Thai Châu
2. Hòa thượng Phù Thạch ở Chương Châu
3. Hòa thượng Tử Đồng
4. Hòa thượng Nhật Dung

(4 vị trên đây thấy có ghi lục)

* Đệ tử nối pháp của Thiền sư Tánh Không ở chùa Hiếu Nghĩa-Cát Châu có 1 vị.

1. Thiền sư Thủ Nhuận ở Viện Thọ Hưng-Ngang Châu (không có cơ duyên ngữ cú)

* Đệ tử nối pháp của Hòa Thượng Thù Du ở Ngạc Châu có 1 vị.

1. Hòa thượng Thạch Thê (thấy có ghi lục).

* Đệ tử nối pháp của Hòa thượng Thiên Long có 2 vị

1. Hòa thượng Cu Chi Kim Hoa Vụ Châu- (thấy có ghi lục)
2. Thiền sư Ngạn Trung người nước Tân La (Không có cơ duyên-ngữ cú)
 - * Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Trường Sa Cảnh Sầm ở có 2 vị.
 1. Thiền sư Thường thông ở núi Tuyết Đậu Minh Châu (Thấy có ghi lục)
 2. Thiền sư Nghiêm Linh ở núi Kim Hoa Vụ Châu (không có cơ duyên-ngữ cú)
 - * Đệ tử nổi pháp của Thiền sư ở Quan Na , có 2 vị:
 1. Hòa thượng Đạo Ngô ở Quan Nam
 2. Hòa thượng La Hán ở Chương Châu
 - * Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Đàm Chiếu ở Bạch Mã
 1. Thiền sư Vô Danh ở Hoắc Sơn Tấn Châu (không có cơ duyên-ngữ cú)
 - Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Đại Chứng ở Tân La, có 2 vị:
 1. Đại vương Văn Thán
 2. Đại Vương Hiến An (không có Ngữ lục)
 - * Đệ tử nổi pháp pháp Tiểu Mã Thiền sư ở Thần Chiếu, có 1 vị
 1. Thiền Sư Hữu Duyên ở Viện Liên Vân-quận Tấn Vân (không có cơ duyên-ngữ cú)
 - * Đệ tử nổi pháp của, Hòa thượng Đại Ngụ ở Cao An có 1 vị
 1. Ni Liễu Nhiên ở Mạt Sơn, Quân Châu (Thấy có ghi lục)
 - * Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Hồng Trực ở Tân La có 2 vị:
 1. Đại Vương Hưng Đức.
 2. Thái tử Tuyên Khang (2 vị trên đây không có cơ duyên-ngữ cú không ghi lục)
 - * Đệ tử nổi pháp của Hòa thượng Vô Tích ở Hứa Châu có 1 vị.
 1. Thiền sư Đạo Toại (không có cơ duyên-ngữ cú không ghi lục)

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Linh Hựu ở Qui Sơn đời thứ 4 của Thiền sư Hoài Nhượng**

1. Thiền sư Tuệ Tịch Ngưỡng Sơn ở Viên Châu.

Sư người ở Hoài Hóa thuộc Thiều Châu, họ Diệp. Năm 15 tuổi muốn xuất gia nhưng cha mẹ không cho. Sau đó 2 Năm Sư chặt 2 lóng tay quì trước cha mẹ thề cầu chánh pháp để đền đáp ân cù lao. Bèn nương Thiền Thông sư ở chùa Nam Hoa mà cạo tóc. Chưa thọ giới túc

liền đi du phương. Trước đến ra phải ngài Đàm Nguyên mà ngộ Huyền chỉ. Sau tham vấn ngài Qui Sơn mà lên Đường Áo. Ngài Linh Hựu hỏi: Ông là Sa di có chủ hay Sa di không chủ? Sư nói: Có chủ. Hỏi: Ở đâu? Sư từ Đông qua ở tây đứng. Sư biết là dị nhân bèn khai thị cho. Sư hỏi thế nào là chỗ ở của chân Phật? Hựu nói lấy cái mâu nhiệm của suy nghĩ không suy nghĩ mà suy xét trở lại mình sáng suốt vô cùng. Suy nghĩ hết rồi lại trở về với (tánh sẵn có là tướng thường trụ. Sự lý chẳng 2 là chân Phật như như. Sau lời nói ấy Sư đốn ngộ từ đó luôn giữ gìn. Sau tìm đến Giang Lăng thọ giới trụ Hạ tham khảo luật tạng. Sau tham vấn ngài Nham Đầu. Nham Đầu đưa phát trần lên thì Sư trải tọa cụ. Đầu để phát trần ở sau lưng thì Sư đeo tọa cụ trên vai mà đi. Nham Đầu nói ta không chịu ông buông ra, chỉ chịu ông thâu vào. Sư lại đến hỏi ngài Thạch Thất rằng: Phật Đạo cách nhau thế nào Thạch Thất nói Đạo như mở tay ra, Phật như nắm tay lại. Sư bèn từ giả Thạch Thất. Thạch Thất đưa ra cửa bảo rằng: Ông chớ đi luôn, sau hãy trở về bên ta. Vì Trụ đến ngài Qui Sơn xin 1 Già Đà, Qui Sơn nói: Xem mặt trình nhau cũng là gã độn, há lại vẽ bằng giấy bút. Bèn đến xin Sư. Sư vẽ trên giấy 1 vòng tròn rồi chú rằng: Suy nghĩ mà biết thì rơi vào đầu thứ 2, chẳng suy nghĩ mà biết thì rơi vào đầu thứ 3. Một hôm Sư theo ngài Qui Sơn ra cày ruộng. Sư hỏi: Đầu này sao thấp đầu kia sao cao? Hựu nói: Nước có thể đo vật ngang nhau vì nước luôn nằm ngang. Sư nói nước cũng không bằng cứ, Hòa thượng chỉ chỗ cao mà bằng cao, chỗ thấp mà bằng thấp. Hựu cho là đúng. Có thí chủ cúng lụa Sư hỏi Hòa thượng nhận của thí chủ cúng dường như vậy thì lấy gì đền đáp? Hựu liền nhắc cao giường Thiền lên. Sư nói Hòa thượng đâu được lấy vật của mọi người làm vật dụng cho mình. Hựu bỗng hỏi Sư từ đâu đến? Sư nói: Từ Điền Trung đến. Hựu hỏi: Điền Trung bao nhiêu người? Sư cầm cái mai mà đứng. Hựu nói hôm nay ở Nam Sơn có nhiều người cắt tranh. Sư bèn vác cái mai lên mà đi. Khi Sư ở bên ngài Qui Sơn chẵn trâu. Đệ Nhất Tòa nói: Trăm ức đầu lông trăm ức sư tử hiện. Sư không đáp, về đứng hầu. Đệ Nhất Tòa thăm hỏi, Sư nhắc lại lời nói trước hỏi: Vừa rồi nói trăm ức đầu lông trăm ức sư tử hiện há là chẳng phải. Thượng Tọa nói phải: Sư hỏi chính ngay lúc hiện thì hiện ở trước lông hay sau lông? Thượng Tọa nói: Khi hiện thì chẳng nói trước sau. Hựu nói cái lưng sư tử gãy. Thượng Tọa Qui Sơn đưa cây phát trần lên bảo: Vị nào thực hành được đạo lý thì cho. Sư nói con làm được đạo lý, được chẳng. Thượng Tọa nói chỉ làm được đạo lý thì được. Sư bèn lấy cây phát trần mà đi. Một hôm trời mưa. Thượng Tọa bảo: Mưa tốt đó Tịch Xà Lê. Sư hỏi tốt chỗ nào? Thượng

Tọa không đáp được. Sư nói: Tôi nói được. Thượng Tọa hỏi tốt chỗ nào? Sư chỉ ra mưa. Ngài Qui Sơn cùng Sư đi dạo. Chim ngậm 1 quả thị đỏ rơi trước mặt. Hựu lấy đưa cho Sư, Sư nhận lấy nước rửa sạch rồi đưa cho Phải. Hựu hỏi vì sao ông lại được. Sư đáp đây là đạo đức của Hòa thượng cảm được. Hựu nói ông cũng chẳng được rỗng không, rồi chia nửa quả mà đưa cho sư. Sư giặt áo. Đam Nguyên hỏi: Chính lúc đó làm gì? Sư hỏi chính lúc đó hướng vào đâu mà thấy? Sư quanh quẩn bên ngài Qui Sơn trong năm mươi Năm. Thế có câu nói nào học chúng đều phục. Khi được Qui Sơn mật truyền rồi thì Sư dẫn chúng đến ở núi Vương Mãng. Nhưng ai hóa duyên chưa kế hợp thì dời đến theo Ngưỡng Sơn mà học trò dần đông. Sư lên Pháp Đường dạy chúng rằng: Các ông đều phải cố (tự xét lại mình) chớ ghi nhớ lời nói. Các ông từ vô thủy kiếp đến nay trái sáng theo tối, vọng tưởng rễ sâu, rốt lại khó nhổ được nhanh. Do đó phải nhờ phương tiện mà cướp lấy thô thức (chỗ thấy cạn cợt) của ông, như dùng lá vàng mà ngăn tiếng, sao có việc đó. Cũng như có vị dùng trăm thứ hàng hóa và vàng báu mở tiệm mà buôn bán tính toán nặng nề. Do đó nói ngôi đá là tiệm vàng rỗng còn ta các thứ đó là tiệm tạp hóa. Có người đến tìm cất đá ta cũng đưa cho, người khác đến tìm vàng rỗng ta cũng đưa cho. Lúc khác Có vị Tăng hỏi: Cất đá tức chẳng cần xin Hòa thượng cho vàng rỗng. Sư nói: Răng nhọn định mở miệng tuổi lúa cũng chẳng hiểu. Vị Tăng không đáp được. Sư nói: Đòi gọi phải có giao dịch chẳng đòi gọi phải không ta (Vô ngã?). Nếu nói Thiền Tông thì bên cạnh cần một người để làm bạn cũng không, há lại có 500, 700 chúng ư? Nếu ta nói Đông nói Tây đều tranh nhau nhặt lượm, thì như đem nắm tay không mà gạt trẻ con, đều không thật có việc thấy. nay Ta rõ ràng nói với các ông việc bên Thánh chớ nên đem tâm nương ghé, chỉ hướng về biển tánh của mình như thật mà tu. Chẳng cần 3 minh 6 thông. Vì sao thế, vì đây là cuộc đời Thánh mà làm việc. Như nay lại cần biết tâm suốt gốc thì chỉ được cái gốc mà không được cái ngọn, lúc khác sau này sẽ đầy đủ Nếu chưa được gốc, dầu dùng nhiều tình học thì nó cũng không được, ông há chẳng thấy. Hòa thượng Qui Sơn nói: Tình phàm Thánh dứt hết thì thể lộ bày chân thường, sự lý không 2 tức Phật như như. Hỏi Thế nào là ý Tổ sư? Sư liền lấy tay vẽ vòng tròn trên không, trong vòng lại vẽ chữ Phật. Vị Tăng không đáp được. Sư bảo Đệ Nhất Tòa rằng: Không nghĩ thiện không nghĩ ác chính lúc ấy là gì? Đáp rằng: Chính lúc ấy là chỗ con buông bỏ thân mạng. Sư nói sao chẳng hỏi Lão Tăng. Đáp: Chính lúc ấy con không thấy có Hòa thượng. Sư nói giúp ta dạy chẳng khởi. Sư nhân về Qui Sơn thăm viếng.

Linh Hựu nói: Ông đã gọi là Thiện tri thức tranh nói được các nơi đến biết có hay chẳng biết có, có Sư thừa hay không Sư thừa (đệ tử nối pháp thầy hay không đệ tử nối pháp thầy) là nghĩa học hay là huyền học 1 ông thử nói xem. Sư nói: Tuệ Tịch có chỗ nghiệm, chỉ thấy vị Tăng các phương đến liền dựng đứng cây phát trần mà hỏi họ. Các phương lại nói cái ấy không nói. Lại nói cái ấy lại bỏ Lão Túc các phương ý thế nào. Linh Hựu khen rằng: Đó là theo móng vuốt của Tông môn. Hựu hỏi chúng sinh khắp nơi nghiệp thức mịt mờ không có gốc nào để y cứ nương tựa, ông làm sao biết họ có hay không? Sư nói tuệ Tịch có chỗ nghiệm. Lúc đó có 1 vị Tăng đi qua trước Sư gọi lớn Xà Lê! vị Tăng ấy quay đầu. Sư nói: Hòa thượng cái đó chính là nghiệp thức mịt mờ không có gốc nào để có thể nương tựa. Hựu nói đây là 1 giọt sữa của sư tử đánh tan 6 học sữa lừa. Tướng Công Trịnh Ngu hỏi: Chẳng dứt phiền não mà vào Niết-bàn lúc đó thế nào? Sư dựng đứng cây phát trần. Ông nói 1 chữ nhập vào không cần cũng được Sư nói: Một chữ Nhập vào không Tướng Công. Sư hỏi vị Tăng: Từ đâu đến? Đáp: Từ U Châu. Sư nói: Ta muốn biết giá gạo ở U Châu là bao nhiêu? Đáp: Khi con đi thì không đi ngang qua chợ vì đập gãy cầu bến rồi. Sư bèn thôi. Sư thấy 1 vị Tăng đến bèn dựng đứng cây phát trần lên. Vị Tăng ấy liền hét. Sư nói hét tức chẳng không lại nói Lão Tăng lỗi chỗ nào? Vị Tăng nói: Hòa thượng chẳng được đem cảnh chỉ vị. Sư bèn đánh. Sư hỏi Hương Nghiêm: Sư đệ những ngày gần đây chỗ thấy thế nào? Nghiêm đáp: Con cuối cùng nói chẳng được. Bèn có kệ rằng:

*Năm trước nghèo chưa phải là nghèo
 Năm nay nghèo mới thật là nghèo
 Năm rồi không có đất cắm dùi
 Năm nay cả cái dùi cũng không.*

Sư nói ông chỉ được Như Lai Thiên, chưa được Tổ sư Thiên. Qui Sơn góí kính cái gương gỏi Sư. Sư lên Pháp Đường mở ra đưa lên. Lại hỏi là gương của Qui Sơn hay gương của Ngưỡng Sơn ai nói được thì không đập vỡ gương. Chúng không đáp được. Sư bèn đập vỡ gương. Sư hỏi Song Phong: Ngày gần đây chỗ thấy của Sư đệ thế nào? Đáp rằng: Y cứ vào chỗ thấy của tôi thì không có 1 pháp nào để đương tình. Sư nói chỗ hiểu của ông cũng còn ở cảnh. Song phong nói: Tôi chỉ Thế, Sư huynh ra sao? Sư nói: Ông há chẳng biết không có, 1 pháp nào để đương tình Qui Sơn nghe xong nói: Ông Tịch 1 câu nghi giết vị thiên hạ. Có vị tăng hỏi pháp thân có giảng nói pháp không? Sư nói: Ta nói chẳng được. chỉ có 1 vị nói được. Hỏi vị nào nói được, ở đâu? Sư đưa

cái lên gối. Ngài Qui Sơn nghe nói bảo: Ông Tịch dùng kiếm nhọn Sư ngồi nhắm mắt, Có vị Tăng lên đến đứng 1 bên. Sư mở mắt vẽ trên đất 1 vòng tròn, trong đó viết chữ nước rồi ngoái nhìn vị Tăng ấy. Vị Tăng không đáp được. Sư bèn cầm 1 cây gậy. Vị Tăng hỏi ở đâu có được. Sư bèn giấu sau lưng. Vị Tăng không đáp được. Sư hỏi 1 vị Tăng ông biết gì? Vị Tăng nói biết bói. Sư đưa cây phát trần lên hỏi trong 64 quả thì thuộc về quả nào Tang không đáp được. Sư bèn đáp thay rằng: Vừa đến là tuyết trời rất mạnh, như nay thầy thành lửa đất rất sáng. Sư hỏi 1 vị Tăng: Tên gì? Đáp: Linh Thông. Sư nói liền xin vào lồng đèn. Đáp: Buổi sáng vào rồi. Có vị Tăng hỏi: Người xưa nói: Thấy sắc liền thấy tâm, gương thiên là sắc, xin Hòa thượng lia sắc mà chỉ tâm cho Đệ tử. Sư nói cái đó là giường thiền mà ra. Vị Tăng không đáp được. Có vị Tăng hỏi: Thế nào là Sư Tỳ Lô? Sư bèn hét. Lại hỏi: Thế nào là Hòa thượng Sư? Sư nói: Chớ vô lễ. Sư cùng 1 vị Tăng nói chuyện, Có vị Tăng bên cạnh hỏi: Nói sao là Văn Thù, im sao là Duy Ma. Sư nói: Chẳng nói chẳng im sao chẳng là ông? Vị Tăng im lặng. Sư nói sao không hiện thân thông? Vị Tăng nói không từ hiện thân thông, chỉ sợ Hòa thượng thâm vào giáo. Sư nói: Xét chỗ ông đến chưa có mắt nào giáo ngoài. Hỏi thiên đường địa ngục cách nhau bao xa? Sư lấy gậy vẽ trên đất 1 vạch. Khi Sư ở Quán Âm viện có dán bảng rằng: Xem kinh thì không được hỏi việc. Sau Có vị Tăng đến thăm thấy Sư xem kinh bèn đứng 1 bên mà đợi. Sư cuốn kinh lại hỏi: Hiểu không? Vị Tăng nói: Con không xem kinh sao hiểu được. Sư nói: Ông từ sau trở đi hiểu đi. Có vị Tăng hỏi Thiên tông Đốn ngộ vào cửa rốt ráo ý Thế nào? Sư nói ý này rất khó. Nếu là dưới cửa Tổ tông thì kẻ thượng y thượng trí, 1 nghe ngàn ngộ được Đại tổng trì. Vị y này khó được vì nơi ấy có căn yếu trí kém. Do đó Cổ đức có nói nếu không an thiên tịnh lực, thì đến chỗ đó đều mịt mờ. Trừ cái chính này ra còn có phương tiện riêng khác khiến Đệ tử này được vào chẳng? Sư nói riêng có riêng không khiến tâm ông chẳng an, ông là người ở đâu? Đáp: Người U Châu. Sư nói ông có nghĩ chỗ ấy chẳng? Đáp: Luôn nghĩ. Sư nói: Ở chỗ đó có lầu đài vườn rừng người ngựa tụ tập, ông lại nghĩ sao vẫn có rất nhiều loại như thế hay không? Vị Tăng nói con đến chỗ ấy tất cả đều chẳng thấy. Sư nói: Ông hiểu cũng còn ở cảnh. Tín vị thì phải, nhân vị tức chẳng phải. Y cứ vào chỗ ông hiểu thì chỉ được 1 huyền, được ngồi vạch áo hưởng về sau tự xem. Vị Tăng ấy lễ tạ mà đi. Sư mới từ Ngưỡng Sơn mà dời về Quán Âm, tiếp có lợi vật làm tiêu chuẩn cho Thiên tông. Trước khi thiên hóa (tịch) mấy năm, Sư có kệ rằng:

*Tuổi tròn bảymươi bảy già chết là ngày nay
Mặc tánh tự chìm nổi hai tay bám gối cong.*

Sư thị tịch ở núi Đông Bình tại Thiều Châu, 77 tuổi, ôm gối mà mất. Vua ban thụy là Trí Thông Đại sư, tháp hiệu là Diệu Quang. Sau đời tháp về Ngưỡng Sơn.

2. Thiên sư Trí Nhân ở Hương Nghiêm, Đặng Châu.

Sư người ở Thanh Châu. Chấn tục từ biết cha mẹ đi du phương mộ Đạo, nương Hội thiên của ngài Qui Sơn. Hòa thượng Hựu biết Sư là pháp khí, muốn kích phát trí sáng một hôm gọi Sư bảo rằng: Ta không hỏi ông chỗ bình sinh học hiểu và nhớ kinh sách, khi ông chưa ra khỏi bào thai, chưa phân biệt Đông Tây, thì bốn phạm sự thử nói 1 câu. Ta cần ghi nhớ lời ông. Sư mơ màng không đáp, trầm ngâm hồi lâu, rồi nói mấy lời trình bày chỗ hiểu. Ngài Linh Hựu đều không chịu. Sư nói: Xin Hòa thượng vì nói cho. Hựu nói ta nói ra chỉ là chỗ hiểu của ta đối với mắt tai ông nào có ích gì? Sư bèn về Pháp Đường, khắp kiểm tra các câu phương ngữ thì không có 1 lời nào đáp lại được. Bèn tự than rằng: Bách vẽ chẳng thể kêu no, bèn đem đốt hết, bảo rằng: Đời này chẳng học Phật pháp nữa chỉ làm 1 vị Tăng cơm cháo qua ngày chẳng cần khổ địch tâm thần. Sư bèn khóc lóc từ giả ngài Qui Sơn mà đi. Sư đến Nam Dương thấy di tích của Quốc Trung Sư bèn ở đấy. Một hôm nhân lên núi dọn cây cỏ, ném hòn đá vào bụi tre phát ra một 1 tiếng cốc, bỗng Sư rỗng rang tỉnh ngộ. Sư bèn trở về tắm gội đốt hương xa lễ ngài Qui Sơn khen rằng Hòa thượng Đại Từ Bi ơn hơn cha mẹ, nếu lúc đó Hòa thượng nói cho ta nghe thì đâu có việc ngày nay. Bèn làm 1 bài kệ rằng:

*Một tiếng “cốc” quên biết,
Lại chẳng nhờ tu sửa
Nhấn mặt bày đường xưa,
Chẳng rơi chỗ lặng yên
Nơi nơi không dấu vết,
Thinh sắc ngoài oai nghi
Kẻ đạt Đạo các nơi,
Đều nói cơ thượng thượng.*

Sư lên Pháp đường nói: Đạo do ngộ mà đạt, không phải ở lời nói. Huống chi thấy kín kín rục rở không hề ngăn cách không nhọc tâm ý, tạm nhờ toàn công hồi quang hằng ngày tự trái đường mê. Hỏi: Thế nào là cảnh của Hương Nghiêm? Sư nói: Hoa cây chẳng thắm. Hỏi Thế nào là Tiên Đà Bà? Sư gõ vào giường thiền nói đưa cái đó đến đây. Hỏi: Thế nào là thấy chỗ học? Sư (xoay tròn) cây quạt hỏi: Thấy không? Vị

Tăng không đáp được. Hỏi: Thế nào là ăn chánh mạng? Sư nắm tay lại mà chỉ. Hỏi Thế nào là vô biểu giới? Sư nói: Đợi Xà Lê làm tục (bổ tu) thì nói. Hỏi: Thế nào là một câu gặp nhau ngoài thanh sắc? Sư nói: Như khi tôi chưa ở Hương Nghiêm nói ở đâu? Vị Tăng nói: Lúc ấy cũng chẳng dám nói có chỗ ở. Sư nói: Như pháp tâm tâm sở của vị huyện. Vị Tăng hỏi: Chẳng mộ các Thánh chẳng trọng tánh linh của mình lúc đó thế nào? Sư nói muôn cơ thôi nghĩ ngàn Thánh không phải. Lúc đó Sơ Sơn ở giữa chúng làm tiếng nôn ói bảo: Là nói gì? Sư hỏi ai? Chúng nói Sư thúc. Sư nói không dạ Lão Tăng ư? Sơ Sơn nói đúng. Sư nói ông nói được chăng? Đáp: Nói được. Sư nói: Ông thử nói xem. Đáp: Nếu dạy tôi nói lại cần Sư giúp lễ mới được. Sư bèn xuống tòa lễ bái nhắc lại lời hỏi trước. Sơ Sơn hỏi sao không nói chịu nặng chẳng được toàn. Sư nói: Ông nhiều Thế cũng 30 Năm ỉa ngược. Nếu ở núi thì không có củi đốt, ở gần nước mà không có nước uống, rõ ràng nhớ lấy. Sau chỗ ở của Sơ Sơn quả đúng như lời Sư nói trước. Đến 27 Năm sau thì bệnh lành. Bèn tự bảo Sư huynh Hương Nghiêm ký cho ta 30 Năm ỉa ngược, nay ít hơn 3 Năm. Mỗi khi kêu xong đều lấy tay chọc cho ói ra, đúng lời ký trước. Hỏi Thế nào là câu trước tiếng? Sư nói: Đại đức khi chưa hỏi tức là đáp. Vị Tăng hỏi tức thời là sao? Sư nói là hỏi tức thời. Hỏi Thế nào là cắt đứt ngang y nguyên chỗ ấn của Phật. Sư liền ném gậy vung tay mà đi. Hỏi: Thế nào là đại ý pháp của Sư? Sư nói Năm nay sấm chớp lúa kiều mạch mất mùa. Hỏi: Thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư đưa tay vào bụng rồi giả bộ nắm lấy đưa ra cho. Tang bèn quì gối đả 2 tay nhận lấy. Sư hỏi là sao? Vị Tăng không đáp được. Hỏi thế nào là Đạo. Sư nói: Cây khô rỗng ngậm. Vị Tăng hỏi Đệ tử không hiểu. Sư nói con người trong đầu lâu. Hỏi là 4 câu dứt trăm lỗi, xin Hòa thượng nói: Sư nói: Trước thợ săn không được nói giới của Bốn sư. Một hôm Sư bảo chúng rằng: Như người ở trên đỉnh non cao ngàn thước, miệng ngậm nhánh cây, chân không đạp đất chân không chỗ vịn, bỗng có người hỏi thế nào là ý Tây Trúc đến. Nếu mở miệng đáp thì tan thân mất mạng, nếu chẳng đáp thì trái với câu hỏi. Lúc đó phải làm sao? Lúc đó có Thượng Tọa Chiêu ra nói: Ở trên cây thì không nói, khi chưa ở trên cây thì thế nào? Sư chỉ cười mà thôi. Sư hỏi 1 vị Tăng ở đâu đến? Vị Tăng nói ở Qui Sơn đến. Sư hỏi: Hòa thượng ngày gần đây có nói câu nào không. Vị Tăng nói có người hỏi thế nào là ý Tây Trúc đến? Hòa thượng bèn dựng đứng cây phát trần. Sư nghe rồi bèn nói: Trong đó huynh đệ hiểu thế nào về ý chỉ của Hòa thượng? Vị Tăng nói trong đó bàn bạc nói ở sắc mà làm sáng tâm, mượn vật mà làm rõ lý. Sư nói hiểu tức liền hiểu, không hiểu

thì dính gì chết gáp. Vị Tăng liền hỏi ý Sư thế nào? Sư lại dơ cây phất trần lên. Phàm Sư dạy dỗ chúng đều nói nhiều lời vắn tắt. Vợ có kệ tụng hơn 200 bài. Tù duyên đối cơ mà không theo vắn luật, lưu hành ở các nơi rất thịnh hành. Sau vua ban thụy là tập Đăng Đại sư.

3. Đại sư Pháp Doan ở núi Diên Khánh, thuộc Tương Châu.

Có người hỏi: Con giun đứt 2 đoạn thì làm hai đầu đều cử động, vậy Phật tánh ở đâu nào? Sư mở toang hai tay. Sư mất rồi vua ban thụy hiệu là Thiệu Chân Đại sư. Tháp hiệu là Minh Kim.

4. Thiên sư Hồng Yên ở Kính Sơn, Hàng Châu.

Sư người ở Ngô Hưng, họ Ngô. Năm 19 tuổi Sư lễ ngài Vô Thượng Đại sư ở chùa Khai Nguyên mà cạo tóc. Năm 22 tuổi đến Tung Nhạc thọ giới Cụ túc. Rồi trở về lễ Bốn Sư. Bốn sử của Sư hỏi: Ông trong lúc này (đó) lấy gì báo đáp 4 ân. Hồng nhân không đáp được. Ba ngày quên ăn, bèn từ giả thầy mà đi hành cước. Đến gặp ngài Vân Nham nhưng cơ duyên chưa khế hợp. Sau đến ngài Qui Sơn thì các tự liền trừ hết. năm Hội Xương thời Đường Võ Tông bị nạn sa thải Tăng Ni, chúng đều buồn khổ Yên nói kể Đại tượng phu gặp ách nạn này không phải là mạng, sao lại bắt chước tách đàn bà con gái. Nên Niên hiệu Đại Trung bèn trở lại tướng Sa môn mà trở về quê cũ ở Tây Phong viện. Năm Hàm Thông thứ 6 thì Sư lên Kính Sơn. Năm sau bốn Sư mất, chúng thỉnh Sư nối nghiệp ở Kính Sơn làm đời thứ 3, tức Đệ tử nối pháp của Qui Sơn. Có vị Tăng hỏi: Khi hơi thở lặng lẽ như tro thì thế nào? Sư nói: Hãy còn là lúc người làm ăn công. Vị Tăng hỏi: Sau khi làm thì thế nào? Sư nói: Người cày ruộng mà không gieo giống. Vị Tăng hỏi: Cuối cùng thì thế nào? Sư nói: Lúc chín không đến sân phơi. Vị Tăng hỏi: Long Môn chẳng nhờ thế sấm sét gió mưa liền thấu được là như thế nào? Sư nói: Cũng là 1 phẩm 2 phẩm. Vị Tăng hỏi: Đây đã là cấp bậc hưởng về Thượng sự thì thế nào? Sư nói: Ta chẳng biết có Long môn của ông. Vị Tăng hỏi: Khi như sương như tuyết thì thế nào? Sư nói: Hãy còn là ô nhiễm. Hỏi khi không ô nhiễm thì như thế nào? Sư nói: Chẳng giống với sắc. Thượng Tọa Toàn Minh ở Hứa Châu trước hỏi Thạch Sương: Một cái sợi lông xâu vào nhiều lỗ thì như thế nào? Thạch Sương nói: Thẳng đến vạn năm sau. Hỏi: Vạn năm sau như thế nào? Thạch Sương nói: Đăng khoa Đăng khoa mặc ông đăng khoa, bạt tụy mặc ông bạc tụy. Sau hỏi Sư rằng: 1 cái mầm có nhiều lỗ như thế nào? Sư nói: quang hóa mặc ông quang hóa kết quả mặc ông kết quả. Có vị Tăng hỏi như thế nào là dài? Sư đáp: Ngàn Thánh chẳng thể lường. Hỏi: Như thế nào là ngắn? Sư nói: Trong mắt con sâu tiêu minh không đầy. Vị Tăng ấy không chịu bèn đem câu

chuyện kể lại với Thạch Sương. Thạch Sương nói: Chỉ vì rất gần cái thật. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là dài? Thạch Sương nói: Không quanh co. Hỏi: Như thế nào là ngắn? Thạch Sương nói trong 2 lục bàn không uống ánh sáng. Phật Nhật trưởng lão thăm hỏi Sư. Sư hỏi: Trưởng lão Phục thừa riêng hóa độ 1 phương sao còn dạo chơi các đỉnh núi? Nhật Phật nói: Mặt trăng sáng ở trên không đeo băng sương chẳng thấy lạnh. Sư hỏi: Không phải chính là gia phong của Trưởng lão chăng. Phật nhật nói: Cao vót vạt trùng quan (quan có vạt lớp), ở trong đó có mặt trăng sáng. Sư nói: Đây cũng là lời văn làm sao là gia phong của Trưởng lão. Bảo rằng: Ngày nay nhờ gặp Phật Nhật. Phật Nhật liền hỏi: Khi ẩn mật toàn chân thì người biết có Đạo chẳng được. Khi Đại tỉnh không tội thì người biết có Đạo được. Ở hai nẻo này cũng là chỗ lên xuống của mọi người lúc đó (thời nhân). Không biết Trưởng lão có thân Đạo và Tự Đạo là Đạo thế nào? Sư nói: Trong gia Đạo ta không có Đạo ấy. Phật Nhật nói: Đường Như Lai không riêng tư cong vạy, liền thỉnh Huyền âm hòa 1 cuộc. Sư nói: Mặc ông 2 vầng cùng hợp chiếu bích đàm vân ngoại (mây ở ngoài đàm xanh) chẳng tương quan. Phật Nhật nói: Vì báo đầu bạc vô hạn chúng. Nay nhớ tuổi thơ chẳng về quê. Sư nói: Trẻ già đồng nhóm không trái nhau, nhà ta huyền lộ không khác nhau. Phật Nhật nói: 1 lời nói định thiên hạ, 4 câu vì ai giữ. Sư nói: Ông nói có 3, 4. Ta nói trong đó một cũng không. Sư nhân đó có kệ rằng:

*Đông Tây chẳng trông nhau
Nam Bắc cùng ai giữ
Ông thì nói ba, bốn
Ta thì 1 cũng không.*

Năm Quang Hóa thứ 4, ngày 28 tháng 9, Sư bạch chúng mà hóa.

5. Thiên sư Chí Cầu ở Linh Vân, Phước Châu.

Sư người ở Trường Khê ở châu này. Lúc đầu ở với ngài Qui Sơn nhân hoa đào mà ngộ Đạo. Sư có kệ rằng:

*Ba mươi năm nay tìm kiếm khách,
Mấy độ rụng lá và này chồi
Từ khi vừa thấy hoa đào muện,
Thẳng đến như ngày lại chẳng nghi.*

Ngài Linh Hựu (Qui Sơn) xem kệ xong hỏi chỗ ngộ thì rất phù hợp. Ngài Linh Hựu nói: Từ duyên ngộ đạt vĩnh viễn không lui mất, hãy khéo giữ gìn. Sư bèn trở về Mấn Xuyên. Các học trò cùng đến. Sư lên Pháp Đường bảo chúng rằng: Nay các nhân quả, chỗ có dài ngắn tất cả đều đến không thường, chỉ xem 4 mùa cây cỏ lá rụng hoa nở, hưởng là

nhiều kiếp đến nay trời người sáu đường, đất nước gió lửa thành hoại đổi dời nhân quả đủ hết khổ 3 ác đạo mảy may không thêm bớt, chỉ có căn đeo mang thân thức còn hoài. Người thượng căn gặp bạn lành trình bày chỗ sáng, ngay chỗ giải thoát liền là Đạo tràng. Kể trung hạ si ngu, không thể giác chiếu, đắm mê 3 cõi luân chuyển sinh tử. Thích Tôn vì vậy mà trên trời dưới nhân gian lập giáo chứng minh mở sáng trí Đạo. Các ông lại hiểu chăng? Lúc đó có vị Tăng hỏi: Như thế nào là được ra khỏi sinh già bệnh chết. Sư nói: Núi xanh vốn chẳng động, mây nổi bay qua lại. Vị Tăng hỏi: Khi Quân vương ra trận thì như thế nào? Sư nói: Xuân sáng ngoài cửa chẳng hỏi Trường An. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là được thấy Thiên sư? Sư nói: Con hạc mù ở dưới ao trong con cá ở dưới chân lội qua. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Đại ý Phật pháp? Sư nói: Việc lừa chưa đi việc ngựa lại đến. Tăng chưa hiểu ý chỉ lại xin chỉ dạy. Sư nói: Khí sáng đêm thường động, tinh linh ngày ít gặp. Ngài Tuyết Phong có kệ đưa đến ngài Song Phong cùng hiểu, câu cuối nói rằng sấm hết không dừng tiếng Sư lại nói sấm động chẳng nghe tiếng. Ngài Tuyết Phong nghe liền nói đầu núi Linh Vân trắng xưa hiện. Tuyết Phong hỏi: Người xưa nói trước tam tam, sau tam tam ý chỉ như thế nào? Sư nói: Cá trong nước, chim trên núi. Tuyết Phong hỏi: Ý chỉ là gì? Sư nói: Cao có thể bắn, sâu có thể câu. Hỏi: Các nơi đều ăn tạp, không biết Hòa thượng như thế nào? Sư đáp: Riêng có mần trung khác, hùng hùng trấn bờ biển. Hỏi: Chiến đấu lâu ở sa trường vì sao công danh không đến. Sư nói: Quân vương có nói 3 phía yên tịnh cần gì vạn dặm đắp trường thành. Lại nói: Đẹp hết chiến tranh (can qua) bó tay về triều lúc đó Như thế nào? Sư nói: Mây từ khắp thẳm không bờ cõi, cây khô không hoa làm sao được trường sinh. Hỏi: Khi hỗn độn chưa phân thì hàm sinh đến đâu (hàm sinh từ đâu đến)? Sư nói: Như cây cột lộ có con. Hỏi phần sau như thế nào? Sư đáp như mảnh mây ở giữa trời xanh. Hỏi: Không biết trời xanh lại nhận điểm chăng? Sư không đáp. Hỏi: Đó tức hàm sinh không đến. Sư cũng không đáp. Hỏi: Ngay khi được toàn trong dứt điểm thì như thế nào? Sư đáp: Cũng là chân thường chảy ra. Hỏi: Như thế nào là chân thường chảy ra. Sư nói: Như gương sáng mãi. Hỏi: Hương thượng lại có sự chăng? Sư đáp: Có. Hỏi: Như thế nào là sự hương thượng? Sư đáp đập bể gương lại thấy nhau. Hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Dưới đáy giếng trồng lâm cầm hoa hồng. Đáp: Học nhân chẳng hiểu. Sư nói: Năm nay đào lý đất 1 quả đến ngàn vàng. Hỏi: Ma ni châu chẳng theo các sắc chưa biết làm (có) sắc nào? Sư nói: Sắc trắng. Vị Tăng nói: Đó là theo các sắc. Sư nói: Ngọc Triệu

Bích vốn không vết, Tương Như gạt vua Tần. Hỏi: Khi Quân vương ra trận thì như thế nào? Sư đáp: Lã Tài chôn hổ mà thôi. Hỏi: Việc ấy như thế nào? Sư nói: Ngồi thấy trời áo trắng. Vị Tăng hỏi: vua nay ở đâu? Sư nói: Chớ gặp Long nhan.

6. Hòa thượng Ứng Thiên ở Ích Châu.

Có vị Tăng hỏi: Mọi người đều có Phật tánh, như thế nào là Phật tánh của Hòa thượng? Sư hỏi: Ông nói cái gì là Phật tánh. Vị Tăng nói: Đó tức như Hòa thượng không có Phật tánh. Sư gọi lớn khoái quá, vui quá!

7. Thiền sư Từ Tuệ ở Cửu Phong, Phước Châu.

Trước Sư ở Qui Sơn gặp ngài Linh Hựu lên Pháp Đường nói rằng: Các ông chỉ được Đại thể mà không được Đại dụng. Sư quay mình bỏ đi. Ngài Qui Sơn gọi, Sư liền ngoái đầu lại. Qui Sơn bảo: Ông này đáng là pháp khí. Một hôm Sư từ già Qui Sơn vào núi, thưa rằng: Con từ già trái Hòa thượng, cách xa ngàn dặm không lìa gang tấc (2 bên). Ngài Qui Sơn động sắc mặt nói tốt lắm!

8. Mẽ Hòa thượng ở Kinh Triệu (cũng gọi là Mẽ Thất Sư)

Trước tham học rồi về chùa Thọ Nghiệp. Có vị Lão Túc hỏi: Dưới ánh trăng 1 đoạn dây đứt ở dưới giếng người ta gọi là con rắn, không biết Thất Sư thấy Phật gọi là gì? Sư nói: Nếu có Phật thì thấy giống như chúng sinh. Lão Túc nói hạt đào ngàn năm. Sư khiến Tăng đến hỏi Ngưỡng Sơn rằng: Ngày nay lại nhờ ngộ hay không? Ngưỡng Sơn nói: Ngộ thì chẳng không, sao lại lạc vào đầu thứ 2. Sư rất bằng lòng. Lại khiến Tăng đi hỏi Động Sơn rằng: Cái đó rốt ráo làm sao? Động Sơn nói: Cần hỏi người khác mới được. Sư cũng chịu. Có vị Tăng hỏi như thế nào là nạp y hạ sự? Sư nói: Xấu xa mặc ông chề, chẳng đeo sắc vân hà.

9. Hòa thượng Hoắc Sơn ở Tấn Châu.

Có 1 vị Tăng từ Ngưỡng Sơn đến tự xưng là vân tập dưới núi bốn dãy cây dưới Vân Phong, tham vấn Đại thiền Phật trong thiên hạ. Sư bèn gọi Duy na dọn củi đi ngay. Đại thiền Phật bỗng bước ra đi. Sư nghe Hòa thượng Bí Ma Nham phạm có vị Tăng lễ bái đều lấy cái đĩa gỗ mà đeo. Một hôm Sư đến hỏi thăm. Vừa thấy không lễ bái, liền nhảy vào lòng Bí Ma, Bí Ma vỗ vào lưng Sư 3 cái. Sư đứng dậy vỗ tay nói Sư huynh ta 1000 dặm đến đây rồi quay về.

10. Vương kính Sơ Thường Thị ở Kinh Châu.

Mẽ Hòa thượng đến thì Vương Công bèn nâng viết. Mẽ hỏi: Lại phán xét được hư không chẳng? Công ném bút vào sảnh mà không ra

nữa. Mẹ rất nghi. Sáng hôm sau chủ cúng dường Phùng ở núi bằng Cổ đến dò xét ý kiến. Mẹ cũng đi theo lên vào núi ở bình phong mà rình. Chủ cúng dường vừa ngồi hỏi rằng: Hôm qua Mẹ Hòa thượng có nói câu gì mà không cho thấy nữa? Vương Công nói: Sư tử cắn người con lừa đuổi theo cục đất. Mẹ Sư nghe lên câu nói ấy liền tỉnh sự lầm trước, bèn chạy ra cười lớn bảo tôi hiểu rồi, hiểu rồi. Ông từng hỏi một vị Tăng tất cả chúng sinh lại có Phật tánh chăng? Vị Tăng nói tất cả đều có. Sư chỉ vạch vẽ hình 1 con chó hỏi cái này có không? Vị Tăng không đáp được. Công tự đáp thay rằng xem nó cắn.

*** Đệ tử nói pháp của Thiền sư Đại An ở Phước Châu trước đây.**

1. Thiền sư Pháp Chân ở Ích Châu Đại Tuyền.

Tăng hỏi: Trong kiếp lửa trống không cả đại thiên đều tiêu hoại hết, không biết cái ấy có hoại chăng? Sư nói: Hoại. Tăng nói đó tức là theo cái khác (theo nó đi). Sư nói: Đi theo cái khác. Hỏi: Như thế nào là tướng của Đạo nhân. Sư nói: Trên bụng không có thiếp bảng. Sư hỏi: Vị Tăng: Ở đâu đến? Vị Tăng nói ở am tại núi Tây mà đi. Sư nói: Ta hướng về núi Đông gọi ông, ông đến được chăng? Vị Tăng nói tức chẳng phải vậy. Sư nói: Ông ở am chưa được. Hỏi: Khi sinh tử đến thì như thế nào? Sư nói: Gặp trà thì uống trà gặp cơm thì ăn cơm. Vị Tăng hỏi: Có thể nhận ai cúng dường? Sư nói: Bình bát hạp lấy. Ở bên am Sư có con rùa Tăng hỏi: Tất cả chúng sinh có xương trong da, còn chúng sinh này thì da trong xương là sao? Sư để chiếc hài cỏ bên con rùa. Tăng không đáp được. Hỏi: Như thế nào là pháp yếu của chư Phật? Sư đưa cây phát trần lên hỏi: Hiểu không? Vị Tăng nói không hiểu. Sư nói: Bụi ở đuôi cây phát trần. Hỏi: Như thế nào là người học tự mình? Sư đáp là tự mình ta. Vị Tăng nói: Vì sao là tự mình Hòa thượng? Sư nói: Là tự mình ông. Hỏi: Như thế nào là tháp vô bồng? Sư nói: Cao 5 thước. Vị Tăng nói: Học nhân không hiểu. Sư nói: Gạch cốt lên. Hỏi: Hòa thượng trăm tuổi rồi giao pháp cho ai? Sư nói: Cột sương lò lửa Tăng hỏi: Người nhận cũng không? Sư nói: Lửa lò sương cột. Có hành giả dẫn chúng đến. Sư hỏi: Đã tham được người nào gọi Đông làm gì? Đáp: Chẳng thể gọi là Đông. Sư than rằng già lừa thú. Chẳng gọi làm Đông thì gọi cái gì? Hành giả không đáp được, chúng bèn tan. Hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Đất đỏ vẽ nông gạo. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là đất đỏ vẽ nông gạo. Sư nói: Cái nông miệng ngăn gạo không nhảy ra? Sư hỏi một vị Tăng giảng giáo pháp nào? Vị Tăng nói luận

Bách Pháp. Sư cầm gậy bảo: Từ đâu mà khởi. Đáp từ duyên mà khởi. Sư nói: Khổ thay, khổ thay! Sư hỏi: Vị Tăng từ đâu mà đi. Đáp: Từ lễ Phổ Hiền mà đi. Sư đưa cây phát trần lên bảo Văn Thù Phổ Hiền đều ở trong đó Tăng vẽ hình tròn ném ra sau rồi lễ bái, Sư bảo: Thị giả lấy 1 chén trà cho vị Tăng ấy. Một hôm chúng Tăng đến tham. Sư giả bộ đau miệng hỏi: Có ai trị bệnh được miệng ta chăng? Lúc đó chúng tăng tranh nhau đưa thuốc đến. Có kẻ tục nghe cũng đưa nhiều thuốc, Sư đều không nhận. 7 ngày sau Sư bèn vả miệng khiến ngay lại bảo rằng: Như đã nhiều lần đánh hai miếng ga này đến nay không có qi trị được bệnh miệng ta. Chúa Thục rất khâm kính nhiều lần sai sứ đến mời về cung nhưng Sư đều từ chối vì bệnh già. Khi Sư mất thì vua ban hiệu là Thần Chiếu Đại sư.

2. Thiên sư Như Mẫn ở Linh Thọ, Thiệu Châu.

Sư người Mấn Xuyên. Quảng Chủ họ Lưu nhiều đời kính trọng ban hiệu là tri Thánh Đại sư. Có vị Tăng hỏi chí lý của Phật pháp như thế nào? Sư chỉ vung tay ra mà thôi. Hỏi như thế nào là Gia Phong của Hòa thượng? Sư nói: Ngàn năm ruộng 800 chủ. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ngàn năm ruộng 800 chủ? Sư nói: Nhà cửa xiêu vẹo chẳng ai tu sửa. Hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Trẻ con chớ phẩu nhi. Tăng nói xin Sư chỉ dạy. Sư nói: Ông từ Kiên Châu đến. Hỏi: Làm sao mà được cái đó khó hiểu. Sư nói: quan đầu bếp đã lên xe gió. Có Ni cô đưa bình bát cho Sư. Sư cầm lên hỏi rằng: Cái này từ đâu ra? Ni nói từ Định Châu ra. Sư bèn đập bể bát. Ni không đáp được. Có người hỏi: Hòa thượng bao nhiêu tuổi. Sư nói: Ngày nay sinh ngày mai chết. Lại hỏi: Hòa thượng sinh duyên ở đâu? Sư nói: Mặt trời mọc hướng Đông, mặt trăng lặn hướng Tây. Sư hơn 40 năm hoằng hóa khắp nơi, có nhiều dấu vết lạ. Quảng chủ sắp hưng binh, đích thân vào viên thỉnh sư mở kho được chẳng. Sư đã biết trước tự nhiên ngồi hóa. Quảng Chủ giận hỏi Tri sự: Hòa thượng bị bệnh lúc nào? Đáp: Sư không từng có bệnh. Có đóng kín 1 hộp bảo đợi vua đến thì trình. Chúa mở hộp được lá thư viết rằng. Tai mắt của trời người là Thượng tọa trong nhà. Chúa hiểu ý Sư bèn lui binh. Rồi mời Đệ Nhất Tòa mở Pháp Đường nói pháp. Sư tịch rồi toàn thân không rã khi chôn có đủ khám tháp và Quảng Chủ lo đầy đủ. Nay gọi tháp là Linh Thọ Chân Thân.

3. Sư giải Thiên sư ở Thọ Sơn, Phước Châu.

Khi sư đi hành cước, Sư đến pháp tòa. Ngài Động Sơn. Động Sơn hỏi: Xà Lê sinh duyên ở đâu? Sư đáp: Hòa thượng nếu thật hỏi thì con là người Mấn Trung. Động Sơn hỏi cha ông tên gì? Sư đáp: Hôm nay

được Hòa thượng hỏi thẳng 1 lời liền quên mất trước sau. Sư ở Thọ Sơn lên pháp tòa nói: Nay các thượng tọa may mắn có lời chân thật khuyên nhau, các huynh đệ đều phải tự thể nhập. Dứt tình phạm Thánh thể bày chân như. Chỉ 1 lúc mà bỏ hết hư vọng từ nhiều kiếp trước, bỏ tâm phan duyên trần cấu, giống như hư không. Ngày sau lúc khác họp biết được cái tốt xấu kia. Mấn Sư hỏi rằng: Thọ Sơn bao nhiêu tuổi? Sư đáp: Cùng hư không bằng nhau. Hỏi: Hư không bao nhiêu tuổi? Sư nói: Bằng Thọ Sơn.

4. Hòa thượng Nghiêu Sơn ở Nhiêu Châu.

Có vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến. Sư nói: Tiết trọng đông lạnh dữ. Hỏi: Như thế nào là chỗ sâu thẳm của Hòa thượng? Sư nói: Đợi lưỡi ông rơi xuống đất thì ta sẽ nói cho ông. Hỏi: Như thế nào là thân vàng trượng sáu. Sư nói: Phán Quan xử án Tướng Công đổi. Trường Khánh hỏi: Từ khi kế thừa Tông chỉ trước đó đến nay luận nói như thế nào? Sư nói: Có nguyện chẳng phụ rầy Tiên Thánh. Trường Khánh hỏi chẳng phụ rầy Tiên Thánh làm gì? Sư nói: Chẳng lộ ra Trường Khánh nói như thế tức thỉnh Sư nói: ra. Sư hỏi: Chỗ nào tới lui. Trường Khánh nói chỉ cái đó tới lui chỗ nào?

5. Đại sư Tuệ Nhật Sùng Phước Quốc Hoan viện tại huyện Phú Điền Tuyên Châu.

Sư là người ở huyện Hầu Quan Phước Châu, họ Huỳnh. Khi sinh có điềm lạ. Lớn lên đặt tên là Văn Cự, làm ngục tốt ở huyện. Thường thường bỏ việc mà đến gặp Hòa thượng Linh Quán ở Thần quang và Đại An Thiền sư ở Tây Viện. Quan không thể ngăn cấm được. Sau yết kiến Đàm Không Thiền sư ở tháp vạn Tuế mà cạo tóc nhưng không mặc áo cà sa, không thọ Cụ giới. Chỉ mặc áo lụa tạp làm quái tử. Sư lại đến chỗ Quang Hòa thượng. Quán nói ta không phải thầy ông. Ông đi lễ Tây viện đi. Sư bèn cầm 1 cây gậy trúc xanh vào Pháp Đường Tây viện. An thấy Sư từ xa đến cười bảo rằng: Vào nhà Niết-bàn đi. Sư liền dạ! Vung (múa) gậy tre mà vào. Lúc đó có 500 Tăng bị bệnh thời khí sư bèn lấy gậy điểm lần lượt, ai nấy được điểm đều ngồi dậy. Mân Vương rất kính trọng xây dựng Quốc Hoan Thiện Viện mời Sư ở. Sau đó có nhiều điềm lạ. Trong năm Đường Càn Ninh thì Sư tịch.

6. Hòa thượng Phù Giang ở Thai Châu.

Có lúc Tuyết Phong Hòa thượng dẫn chúng đến hỏi: Nay có 200 người đến ở nhập Hạ tại viện này có được hay chăng? Sư lấy gậy vẽ dưới đất 1 vạch bảo: Nếu không được liền nói. Tuyết Phong không nói.

7. Hòa thượng Lộc Thủy ở Lộ Châu.

Có vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tổ sư từ Tây Trúc đến. Sư hỏi: Có thấy hoa dước lan trước sân chăng. Tăng không đáp được.

8. Viên Minh Thiền sư ở viện Văn Thù tại Quảng Châu.

Sư người ở Phước Châu, họ Trần. Sư vốn tham ngài Qui Sơn mà được ý chỉ. Sau đến ngài Tuyết Phong thỉnh ích thì pháp vẫn không có vị khác. Sư lại từng dạo chơi núi Ngũ Đài thấy Đức Văn Thù hóa hiện. Bèn tùy phương mà lập viện đặt hiệu là Văn Thù. Trong năm Khai Bảo, Tiền Khu Mật Sư Lý Sùng Cự tuần hộ phương Nam, nhân vào viện của Sư thấy tượng Địa Tạng Bồ tát, hỏi Tăng rằng: Địa Tạng vì sao vung tay ra. Tăng đáp: Trong tay có châu bị giặc cướp lấy. Lý liền hỏi Sư: Đã là Địa Tạng vì sao gặp giặc. Sư nói: Hôm nay bắt được. Lý bèn từ tạ ra đi. Niên hiệu Thuần Hóa thứ 1 Sư viên tịch thọ 136 tuổi.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Tùng Niệm ở Triệu Châu trước đây.**

1. Nghiêm Dương Tôn giả ở Tân Hưng, huyện Võ Minh Hồng Châu.

Có vị Tăng hỏi: Thế nào là Phật? Sư nói: Hòn đất. Hỏi: Thế nào là pháp? Sư nói: Đất động. Hỏi: Thế nào là tăng? Sư nói: Ăn cháo ăn cơm. Vị Tăng hỏi: Thế nào là nước Tân Hưng? Sư đáp trước mặt trong sông. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ứng vật hiện hình. Sư nói: Cùng ta khiên giường qua kia (đem giường kia đến cho ta). Sư có 1 con rắn và 1 con hổ luôn theo bên mình cùng ăn cơm trong tay Sư.

2. Thiền sư Tuệ Giác Viện Quang Hiếu ở tại thành Đông, Dương Châu.

Có vị Tăng hỏi Giác Hoa vừa nứt ra thấy đây khắp Ta Bà. Tổ Ấn ở Tây Trúc đến cùng nói việc gì? Sư nói: Tình sinh thì trí cách. Hỏi: Đó là ý dạy? Sư nói: Ông mặc y phục nào (ông vạch y phục làm gì)? Hỏi: 1 gậy đánh phá hư không lúc đó thế nào? Sư đáp: Mệt thì nghỉ đi. Sư hỏi: Tống Tề Khâu: Lại hiểu Đạo chăng? Tống nói: Đạo cũng dính không được. Sư hỏi: Có dính không được hay là không có dính không được? Tống nói: Tất cả không như vậy. Sư nói: Dính chẳng được sao? Tống không đáp được. Sư dẫn chúng ra. Thấy Lộ Trụ Sư chấp tay nói: Chẳng biết Thế Tôn, một vị Tăng nói: Hòa thượng là Lộ Trụ. Sư đáp: Khóc được máu chảy không chỗ dùng, không bằng ngậm miệng qua xuân tàn. Vị Tăng hỏi: Nhiều người từ xa đến tôn Sư làm thầy, ý sư thế nào? Sư đáp quan gia nghiêm ngặt chẳng cho an bài. Hỏi: Sư há chẳng

có phương tiện? Sư nói: Lại nghỉ 1 đêm trong biển lửa. Trưởng cư sĩ hỏi: Tranh làm sao được với tuổi già. Sư hỏi: Bao nhiêu tuổi. Trưởng đáp 80. Sư nói: Đáng nói là già. Hỏi: Rốt ráo như thế nào? Sư nói: Thẳng đến ngàn tuổi chưa dừng. Có người hỏi con bình sinh ưa giết trâu lại có tội chăng? Sư nói: Không tội. Hỏi vì sao không tội? Sư nói: Giết 1 cái lại trả 1 cái.

3. Thiên sư Phụng ở viện Quốc Thanh, Lũng Châu.

Có người hỏi: Ý Tổ và ý giáo đồng hay khác? Sư nói: Mưa thấm 3 cỏ ra hoa, gió xuân chẳng vào đó. Vị Tăng hỏi: Rốt ráo là 1 hay 2. Sư nói: Mây lành tranh khởi hang núi trống chẳng thiếu. Hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Bàn gỗ ghế dựa, lửa lò, cửa nẻo. Hỏi: Như thế nào là người xuất gia? Sư đáp: Đầu đồng trán sắt mỏ chim thân nai, Tăng hỏi như thế nào bốn phận sự của người xuất gia. Sư nói: Sáng dậy chẳng xét trong đêm trôn trọng. Vị Tăng hỏi: Khi Ngưu Đầu chưa gặp Tứ Tổ, vì sao chim thú ngậm hỏa. Sư nói: Như người thiếu Phủ đưa tiền cho trâu sắt. Hỏi: Gặp rồi vì sao không ngậm hoa nữa? Sư nói: Ngựa gỗ buổi sáng đi 800. Hỏi trong suốt 12 giờ (24 giờ) làm thế nào hàng phục tâm như thế nào? Sư nói: Gỗ băng tìm nước, luận kiếp chẳng gặp. Hỏi: Mười hai phần giáo là nghĩa của ngăn tiếng khóc lia mà lại ngăn tiếng khóc xin Sư nói 1 câu: Sư nói: Trên đánh Cô Phong người nữ 2 sừng. Hỏi: Như thế nào là đại ý Phật pháp? Sư nói: Thích Ca là ngục tốt đầu trâu, Tổ sư là A Bà mặt ngựa. Hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: vách Đông đánh vách Tây. Hỏi: Như thế nào là đánh chẳng hư câu nào. Sư nói: Khi chẳng cách mảy may mà người lại hưởng xa.

4. Thiên sư Tùng Lãng ở Mộc Trần, Vụ Châu.

Tăng hỏi thả hạc ra khỏi lồng hòa cùng tuyết mà đi lúc đó như thế nào? Sư nói: Ta nói không 1 sắc nhân kim cang lật ngược (mặt rơi xuống đất). Vị Tăng hỏi: Đã là thân kim cang bất hoại vì sao rơi xuống đất. Sư gõ giường Thiên nói đi đứng ngồi nằm. Khi Sư sắp tịch, có kệ rằng:

*Ba mươi năm đến ở Mộc trần
Mọi lúc không nhờ 1 công thành
Có người hỏi ta ý Tây đến
Như nhướng lông mày để làm gì.*

5. Thiên sư Tân Kiến ở Vụ Châu.

Sư không độ Sư nhỏ. Có vị Tăng hỏi Hòa thượng tuổi đã già sao không nuôi 1 đạo tiểu nhỏ để hầu hạ? Sư nói: Có kẻ mù điếc bị ta dẹp bỏ. Tăng từ giả Sư hỏi đi đâu? Vị Tăng nói: Đến chùa Khai Nguyên

dưới Phủ. Sư nói: Ta có 1 tin nhờ ông đưa cho chủ chùa ông sắp đến được chăng?

Vị Tăng xin nói: Thì xin sư nói: Sư bảo: Nghĩ ông cũng chẳng làm sao.

6. Đa Phước Hòa thượng ở Hàng Châu.

Có vị Tăng hỏi Như thế nào là Đa Phước 1 bụi trúc. Sư đáp 1 thân 2 thân xiêng. Hỏi: Học nhân chẳng hiểu. Sư đáp: 3 thân 4 thân cong. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là nạp y hạ sự? Sư đáp lớn có người nghi. Hỏi: Vì sao như thế? Sư đáp trong trắng giấu đầu.

7. Hòa thượng Tây Lục ở Ích Châu.

Có 1 kẻ tục đưa 2 tay lên nói Hòa thượng là 1 đầu lừa. Sư nói: Lão Tăng bị ông cỏi. Người ấy kháp đáp được. Sau 3 ngày lại đến tự nói: Con 3 ngày trước làm giặc. Sư cầm gậy đuổi đi. Sư có lúc bỗng gọi thị giả. Thị giả dạ, Sư bảo: Đêm sâu vắng lặng cùng ông treo đối ý kiến.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Lợi Tung ở núi Tử Hồ Cù Châu trước đây.**

1. Hòa thượng Thăng Quang ở Thai Châu.

Hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Phước Châu có trái vải (lệ chi), Tuyên Châu có gai đồng. Hỏi: Như thế nào là 2 chữ Phật pháp? Sư đáp tức liền nói. Vị Tăng nói: Tỉnh Sư nói: Sư nói: Xổ tai Hồ Tăng cười gật đầu. Hòa thượng Chiếu ở Long Hoa đến. Sư cầm chặt hỏi: Làm gì? Chiếu nói: Chờ lằm! Sư bèn buông tay. Chiếu nói: Đã lâu nghe tiếng Thăng Quang. Sư làm tỉnh. Chiếu bàn từ già. Sư đưa ra cửa nói: Từ đây cáo biệt làm sao gặp nhau? Chiếu cười khá khà mà đi.

2. Hòa thượng Phù Trạch ở Chương Châu.

Sư lên Pháp Đường nói: Sơn Tăng mở tiệm bói toán, bay đoán người giàu nghèo, xác định sự sống chết của người. Lúc đó có vị Tăng bước ra hỏi: Là sinh tử giàu nghèo chẳng rơi vào 5 hành tỉnh Sư nói: Ngay. Sư nói: Kim mộc thủy hỏa thổ.

3. Hòa thượng Tử Đồng.

Có vị Tăng hỏi thế nào là cảnh của tử đồng? Sư đáp: Trong mắt ông dính cát được chăng? Đáp: Có cảnh tử đồng rất đẹp mà không biết. Sư nói: Lão Tăng chẳng kỳ việc này. Vị Tăng ấy lui ra. Sư xuống giường thiền cầm chặt nói: Hôm nay có công án tốt. Lão Tăng chưa được phần văn vào tay. Thưa: Không may gặp con là Tăng. Sư nói: Lỗi chẳng đi 1 mình (riêng lẽ).

4. Hòa thượng Nhật Dung.

Thượng Tọa Khoát đến tham lễ, Sư tát (vỗ tay) 3 cái bảo: Cọp dữ trước xe ai địch nổi. Khoát nói: Hạc giỏi bay lên trời ai bắt được. Sư nói: Kia đây khó đương cự. Đáp lại nghĩ chưa dứt công án ấy. Sư bèn lấy gậy múa mà về phương trượng. Khoát không đáp được. Sư nói: Chết đi lão ấy cái lão chết tiệt ấy!

*** Đệ tử nổi pháp của Hòa thượng Thù Du ở Ngạc Châu.**

1. Hòa thượng Thạch Thê.

Có vị Tăng mới đến đứng trước Sư 1 lát liền ra. Sư hỏi: Có việc gì cần bàn (biện)? Vị Tăng lại đứng hồi lâu sư Sư nói: Bàn được vậy, bàn được vậy. Vị Tăng hỏi: Bàn rồi làm gì? Sư nói: Chôn liền được. Tăng nói trời xanh, trời xanh. Sư nói: Vừa đến liền thế, như nay lại chẳng đương (gánh vác nổi hay làm được). Tăng bèn lui ra.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên Long Hòa Thượng.**

1. Hòa thượng Câu Chi ở núi Kim Hoa, Vụ Châu.

Trước Sư ở am. Có Ni tên Thật Tế đến am đội nón lá cầm tích trượng đi nhiều quanh Sư 3 vòng bảo: Nói được liền dỡ nón ra. 3 lần hỏi: Sư đều không đáp được. Ni liền đi. Sư nói: Mặt trời sắp lặn ngủ lại 1 đêm. Ni bảo nói được thì ngủ. Sư lại không đáp được. Ni bỏ đi. Sau than rằng: Ta tuy có hình đàn ông mà không có khí chất đàn ông. Bèn định bỏ am mà đi các phương tìm hiểu. Đêm ấy thần núi bảo: Chẳng cần lìa núi này, sẽ có Đại Bồ tát đến vì Hòa thượng nói pháp. Quả nhiên mười ngày sau có Hòa thượng Thiên Long đến am. Sư bèn đón tiếp lễ bái kể hết việc trước. Thiên Long dựng 1 ngón tay mà chỉ bày. Sư ngay đó mà đại ngộ. Từ đó phàm có vị Tăng tham học đến. Sư chỉ đưa 1 ngón tay mà không đề xướng gì khác. Có 1 cậu bé cậu bé ra ngoài bị người gạn hỏi: Hòa thượng nói pháp yếu gì, cậu bé dựng 1 ngón tay trở về thuật lại với Sư. Sư lấy dao chặt đầu ngón tay. Cậu bé kêu la chạy ra. Sư gọi 1 tiếng. Cậu bé quay đầu Sư bèn dựng 1 ngón tay. Cậu bé bỗng mà hiểu rõ. Khi Sư sắp tịch, bảo chúng rằng: Ta được 1 ngón tay của ngài Thiên Long Thiên 1 đời dùng không hết. Nói xong thì mất.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Cảnh Sầm ở Trường Sa trước đây.**

1. Thường Thông Thiên sư ở núi Tuyết Đậu, Minh Châu.

Sư người ở Hình Châu, họ Lý, vào Thước Sơn xuất gia. Năm 20

tuổi thọ giới ở chùa Khai Nguyên châu ấy, học tập kinh luật suốt 7 năm, bảo rằng: Ngài Ma Đăng vào Hán dịch làm văn này, Đạt Ma đến Lương lại nói việc gì? Bèn ra đi xa xôi tham vấn ngài Hòa thượng Sầm ở Trường Sa. Sầm hỏi: Người ở đâu? Sư đáp: Người ở Hình Châu. Sầm nói: Ta nói không từ nơi ấy đến. Hỏi: Hòa thượng đã từng ở đây chăng? Sầm nói: Đúng. Bèn cho vào thất. Sau Sư đến Động Sơn Thạch sương mà pháp không có vị khác. Cuối năm Đường Hàm thông, Sư đến Tuyên Thành. Quận thú ở núi Tạ Tiên, họp bày Thiền Uyển, đặt hiệu là Đoan Thánh Viện mời Sư về ở. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là mật thất. Sư nói: Không thông gió. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là người trong mật thất. Sư nói: Các Thánh cầu thấy chẳng thấy. Lại nói ngàn Phật chẳng thể nghĩ vạn Thánh không thể bàn. Cần khôn hoại hay chẳng hoại, hư không bao hay chẳng bao. Tất cả đều không có người sinh, 3 đời nói không dậy. Hỏi như thế nào là chỗ xuất thân của 3 đời chư Phật? Sư đáp: Họ chẳng biết có ông 3 đời. Hỏi lâu lại nói: Tiến chẳng? Chẳng phải thế thì chẳng được làm Phật thể luôn thường còn (về thể thì luôn thường còn), biết hết công thành liếc mắt mà dậy tức liền thương tổn người khác, huống là nói năng! Trong năm Quang Khải giặc cướp nổi dậy. Sư dẫn chúng đến Tứ Minh. Niên hiệu Đại Thuận thứ 2, Quận thú mời Sư về ở Tuyết Đậu, việc hoằng hóa thịnh hành. Niên hiệu Ất Sửu Thiên Hữu 2, tháng 7 Sư có bệnh, tập chúng thấp hương dẫn dò xong thì chấp tay mà tịch, thọ 72 tuổi. Năm ấy ngày 07 tháng 08 xây tháp Đá ở góc Tây nam của viện.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Đạo thường ở Quan Nam trước đây.**

1. Đạo ngô Hòa thượng ở Quan Nam, Tương Châu.

Trước sư về thôn quê nghe kể lên đồng là Lạc Thần nói thức thần không có. Sư bỗng nhiên tỉnh ngộ. Sau Sư tham vấn Thiền sư Thường bèn được ấn chứng chỗ hiểu. Sư dạo đến ngài Đức Sơn thì vị pháp vẫn thế. Khi lên Pháp Đường dạy chúng Sư thường đội nói hoa sen, mặc áo dài cầm thẻ, đánh trống thổi địch miệng xưng Lỗ Tam Lang. Có lúc nói: Đánh động trống Quan Nam, xướng khúc ca Đức Sơn. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tổ Tây Trúc đến? Sư bèn cầm giản vái chào nói dạ. Sư có lúc cầm kiếm gỗ đưa ngang mày mà múa. Vị Tăng hỏi: Kiếm trong tay chỗ nào đến? Sư ném xuống đất. Vị tăng lại lấy đặt trong tay Sư. Sư nói: Từ chỗ nào có được? Vị tăng không trả lời. Sư bảo: Cho ông trong 3 ngày phải nói 1 lời. Vị Tăng ấy cũng không đáp được Sư tự đáp thay cầm kiếm đưa ngang mày múa bảo rằng như thế mới được. Hỏi như thế

nào là gia phong của Hòa thượng? Sư xuống giường thiền giả làm cô gái lạ nói rằng: Tạ ông ở xa đến đều không mong đợi. Sư hỏi: quán khê thế nào (làm gì)? Quán Khê nói không ngôi vị. Sư hỏi: Chờ đồng hư không chẳng? Rồi nói gã đồ tể ấy. Sư nói: Có sống có thể giết chẳng mệt mỏi.

Chương Châu mới đầu là sau cái đám của Thiền sư Thường ở Quan Nam mà ngộ ý chỉ. Bèn làm bài ca rằng:

*Hàm Thông bảy năm mới tham Đạo
Đến chỗ gặp lời biết nói
Trong tâm khối Si như cái giỏ
Ba xuân chẳng ưa ở Lâm Tuyền
Bỗng gặp Pháp vương áo lông ngỗng trên nệm
Thành khẩn bày nghi ra trước Sư
Sư đang kiết già mà đứng dậy
Áo ngắn ngay bụng đánh một thoi
Kinh hãi khối si chạy mất hết
Ngước đầu thấy rõ mặt nhứt tròn
Từ đây ngơ ngác cục đá trở
Thẳng đến như nay luôn vui sướng.
Chỉ nghe trong bụng no bình bình
Lại chẳng Đông Tây ôm bát đi.*

Lại soạn 1 kệ rằng:

*Trong nhà là khách nhàn
Trong người là Tăng hoang
Mặc người cứ cười ta
Tùy chỗ tự chạy nhảy.*

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Đại Ngu ở Cao An trước đây.**

1. Ni Liễu Nhiên ở Mạt Sơn Quán Châu.

Hòa thượng Nhàn ở Quán Khê khi du phương đến núi thì trước bảo rằng: Nếu thích hợp thì ở, nếu không thế thì xô ngã giường Thiền. Bèn đi vào trong Pháp Đường. Ni khiến thị giả hỏi: Thượng tọa đạo núi đến hay vì Phật pháp mà đến? Nhàn đáp vì Phật pháp mà đến. Ni bèn lên Pháp tòa, Nhàn lên tham vấn, Liễu Nhiên hỏi: Thượng tọa hôm nay lìa chỗ nào? Nhàn đáp: Lìa đường miệng. Nhiên hỏi sao không dậy lại? Nhàn không đáp được. Mới lễ bái hỏi: Như thế nào là Mạt Sơn? Nhiên đáp: Chẳng lộ đánh. Nhàn hỏi: Như thế nào là chủ Mạt Sơn? Nhiên đáp: Không phải tướng nam nữ. Nhàn bèn hét bảo rằng: Sao không biến đi?

Nhiên đáp: Không phải là thần, không phải là quỷ biến cái gì? Do đó Nhà khâm phục bèn làm người làm vườn ở đó 3 năm có vị Tăng đến tham. Nhiên hỏi sao sống quá rách rưới bần thủ thế? Vị Tăng đáp tuy thế mà là Sư tử con. Nhiên hỏi đã là sư tử con sao lại bị Văn Thù cưỡi. Tăng không đáp được. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là tâm của Phật xưa? Nhiên đáp: Thế giới nghiêng đổ. Vị Tăng hỏi: Thế giới vì sao nghiêng đổ? Nhiên đáp: Thà không có thân ta.

